

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2023

Trong quý I năm 2023, Đảng và chính quyền trong tỉnh đã tích cực triển khai các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; đồng thời, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 3 tháng đầu năm 2023 cụ thể như sau:

### **I/ Tăng trưởng kinh tế**

Tăng trưởng kinh tế (GRDP) quý I/2023 ước đạt 3,88%; trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 4,19%; công nghiệp - xây dựng tăng 2,92%; dịch vụ tăng 5,6%; thuế sản phẩm giảm 0.55%

Cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP: tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản 16,93%; công nghiệp - xây dựng 40,9%; dịch vụ 37,26%; thuế sản phẩm 4,91%.

### **II/ Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm**

*Công tác quản lý và điều hành ngân sách được quan tâm chỉ đạo quyết liệt; các hoạt động kiểm tra, kiểm soát, đôn đốc việc kê khai, nộp thuế, hoàn thuế,... được tăng cường ngay từ đầu năm 2023.*

#### **1. Tài chính**

Thu ngân sách địa phương ước thực hiện hết tháng 3/2023 đạt 5.220.258 triệu đồng, bằng 26% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ và bằng 24% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao, trong đó:

- Thu điều tiết được hưởng theo phân cấp: 760.487 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương: 2.144.000 triệu đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: 1.935.336 triệu đồng

Chi ngân sách địa phương ước thực hiện hết tháng 3/2023 đạt 4.876.377 triệu đồng, bằng 24% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và bằng 22% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh, trong đó:



- Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện 372.702 triệu đồng, bằng 8% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

- Chi thường xuyên: Ước thực hiện 2.886.315 triệu đồng, bằng 32% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: Ước thực hiện 1.616.060 triệu đồng, bằng 20% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

## **2. Ngân hàng**

Các tổ chức tín dụng đã tích cực triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước liên quan đến tiền tệ, tín dụng và lãi suất; đồng thời đẩy mạnh công tác huy động vốn, tập trung các giải pháp mở rộng đầu tư tín dụng đi đôi với tăng cường quản lý chất lượng tín dụng, cho vay các chương trình ưu tiên nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh và nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán. Ước đến 31/03/2023, tổng nguồn vốn của các tổ chức tín dụng đạt 41.870 tỷ đồng, tăng 3,5% so với cuối năm 2022; trong đó vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và dân cư ước đạt 31.570 tỷ đồng, tăng 4,5% so với cuối năm 2022. Tổng dư nợ toàn địa bàn ước đạt 35.210 tỷ đồng, tăng 2,5% so với 31/12/2022. Nợ xấu toàn địa bàn ở mức dưới 2% tổng dư nợ.

## **3. Bảo Hiểm**

Ước đến hết quý I/2023 số người tham gia BHXH là 91.600 người (bắt buộc là 78.700 người, BHXH tự nguyện là 12.900 người), tham gia BHTN là 69.900 người, tham gia BHYT là 752.000 người.

Quý I/2023 số chi BHXH, BHYT, BHTN ước là 744.493 triệu đồng, trong đó: Chi BHXH, BHTN với số tiền là 628.208 triệu đồng (Chi từ nguồn NSNN đảm bảo là 107.615 triệu đồng, chi từ nguồn quỹ BHXH là 491.905 triệu đồng, chi BHTN là 28.688 triệu đồng). Chi KCB BHYT với số tiền là 116.285 triệu đồng (chưa bao gồm đa tuyến đi ngoại tỉnh); So sánh với cùng kỳ năm trước số lượt tăng 26.836 lượt người với tỷ lệ là: 15,2%, số tiền tăng so với cùng kỳ năm trước là: 9.757 triệu đồng bằng 9,2%.

## **III/ Giá cả**

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3/2023 trên địa bàn tỉnh tăng 0,94% so với tháng trước; tăng 1,06% so với cùng kỳ năm trước; tăng 0,1% so với tháng 12/2022. Trong tháng có một số nhóm mặt hàng biến động giảm: giá thịt lợn, thịt bò bán lẻ giảm do giá lợn hơi và giá trâu bò hơi giảm sâu; nhu cầu tiêu dùng thịt lợn, thịt bò giảm do xu hướng ăn thịt trong dân giảm; giá các loại rau, củ giảm do thời tiết thuận lợi nguồn cung rau củ dồi dào; giá học phí cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 giảm theo NQ 165/NQ-CP là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2023 giảm 0,94% so với tháng tháng trước.

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 5 nhóm hàng chỉ số tăng là: Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,19%; hàng hóa và dịch vụ khác



tăng 0,03%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,02%; nhà ở và VLXD tăng 0,02%; may mặc mũ nón giày dép tăng 0,04%.

Có 3 nhóm hàng có chỉ số giảm là: Giáo dục giảm 18,1%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,5%; may mặc mũ nón giày dép giảm 0,3%. Các nhóm hàng khác giữ ổn định.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 3 tháng năm 2023 so với cùng kỳ tăng 2,09%. Có 08 nhóm hàng chỉ số giá tăng, trong đó: Giáo dục tăng 19,64%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 3,83%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,97%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,86%; nhà ở và VLXD tăng 1,99%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 1,24%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,07%; may mặc mũ nón giày dép tăng 0,34%. Có 1 nhóm hàng giảm là: Giao thông giảm 2,16%. Các nhóm hàng khác giữ ổn định.

*Chỉ số giá vàng:* Chỉ số giá vàng tháng 3/2023 so với tháng trước giảm 0,22%; so với cùng kỳ năm trước giảm 1,48%. Giá vàng bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh giao động ở mức 5.463.000đ/chỉ.

*Chỉ số đô la Mỹ:* Giá đô la Mỹ tháng 3/2023 so với tháng trước tăng 0,8%; so với cùng kỳ năm trước tăng 3,55%. Bình quân 1USD = 23.920vnd.

#### **IV/ Đầu tư phát triển - Xây dựng**

*Năm 2023, tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được HĐND tỉnh giao là 20.700 tỷ đồng, so với thực hiện cả năm 2022 là 17.195 tỷ đồng tăng khoảng 20,38%. Năm 2023 với phương châm tập trung cân đối bổ sung cho những dự án/công trình chuyển tiếp có khối lượng thực hiện sắp hoàn thành, cộng với chủ trương ưu tiên xúc tiến đầu tư mới các chương trình, dự án/công trình thiết yếu.*

##### **1. Vốn đầu tư**

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý quý I/2023 ước đạt 1.673,6 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 1.043 tỷ đồng tăng 165,63%. trong đó:

- Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.151,3 tỷ đồng, tăng 873,7 tỷ đồng tăng 4 lần so với cùng kỳ;
- Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 179 tỷ đồng, tăng 181,9 tỷ đồng tăng 53,74% so cùng kỳ;
- Vốn ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 1,3 tỷ đồng, giảm 12 tỷ đồng giảm 86,65% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình thực hiện vốn đầu tư từ các nguồn vốn trên địa bàn quý I/2023 theo giá hiện hành ước đạt 4.546,7 tỷ đồng, so với quý trước (quý IV/2022) giảm 2.532 tỷ đồng (giảm 35,78%), so với cùng kỳ năm trước tăng 48,49%%. Trong đó:

- Vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh ước 2.211,8 tỷ đồng, so với quý IV/2022 giảm 20,24%, so với cùng kỳ năm trước tăng 40,68%.



- Vốn ngoài Nhà nước ước 2.318,58 tỷ đồng, so với quý IV/2022 giảm 45,8%, so với cùng kỳ năm trước tăng 11,36%.

- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ước 16,3 tỷ đồng, so với quý IV/2022 giảm 42,06%; so với cùng kỳ năm trước giảm 88,12%.

Vốn đầu tư quý I/2023 tăng hơn so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân: quý I/2023 thời tiết tương đối thuận lợi, giá cả các loại nguyên nhiên vật liệu ko có nhiều biến động. Về phía chính quyền, UBND tỉnh cũng ban hành nhiều quyết định bổ sung, điều chuyển vốn ưu tiên cho những công trình có khả năng hoàn thành trong tháng 1/2023, Kho bạc Nhà nước tỉnh cũng gia hạn thời gian thanh quyết toán cho các công trình/dự án đang thực hiện đến hết 31/01/2023, với tất cả những thuận lợi nêu trên, nhiều nhà thầu đã tận dụng tất cả nhân lực và vật lực cố gắng đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình/dự án quyết tâm cố gắng đạt khối lượng thực hiện ở mức cao nhất.

## **2. Xây dựng**

Quý I/2023, giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành) ước đạt 3.058,18 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 13,34%. Chia ra:

+ Loại hình doanh nghiệp ngoài Nhà nước ước đạt 1.810,16 tỷ đồng, chiếm 59,19% giá trị sản xuất ngành xây dựng, so với cùng kỳ năm trước tăng 27,2%.

+ Khu vực xã/phường/thị trấn ước đạt 7,7 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 18,12%.

+ Giá trị sản xuất ngành xây dựng khu vực hộ dân cư ước đạt giá trị bằng 1.205,6 tỷ đồng, giảm 4,49% so với cùng kỳ năm trước.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý I/2023 tã hơn so với cùng kỳ nguyên nhân: Do điều kiện tự nhiên thuận lợi, giá cả các mặt hàng nguyên nhiên vật liệu ngành xây dựng cũng ổn định. Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm, Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ngành, huyện/thành phố triển khai các giải pháp cụ thể, quyết liệt và đồng bộ, trong đó, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và tập trung nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh nhất là các dự án đầu tư công. Thực hiện sự chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và khắc phục những tồn tại của của năm trước, các chủ đầu tư đã kiểm tra đôn đốc sát sao các nhà thầu yêu cầu bằng mọi cách đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình/dự án, từ đó giúp cho GTSX ngành xây dựng cũng tăng theo. Cùng với đó, việc UBND tỉnh phân bổ chi tiết các nguồn vốn sớm cũng giúp cho các nhà thầu chủ động trong việc thi công, công tác thi công cũng được đẩy nhanh ngay sau kì nghỉ Tết.

## **V/ Tình hình doanh nghiệp**

Trong quý có 100 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký khoảng 2.000 tỷ đồng (so với cùng kỳ năm trước, số lượng doanh nghiệp cấp mới bằng 74,6%, số vốn đăng ký bằng 77%); 180 doanh nghiệp đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; cấp thay đổi, bổ sung nội dung



giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 330 lượt doanh nghiệp; 110 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh; 15 doanh nghiệp giải thể tự nguyện; 60 doanh nghiệp quay trở lại thị trường.

Quyết định chủ trương đầu tư cho 07 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 611,4 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm trước, về số dự án bằng 58,3%, về vốn đăng ký bằng 124,4%. Thực hiện điều chỉnh 02 dự án đầu tư. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có tổng số 730 dự án; trong đó, có 37 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký 608 triệu USD và 693 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 184.606 tỷ đồng.

Các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh hiện có 105 dự án đầu tư còn hiệu lực; trong đó, có 24 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký là 519,31 triệu USD và 81 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký là 15.773,5 tỷ đồng. Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh quý I của các doanh nghiệp trong các KCN ước đạt 5.280 tỷ đồng, tăng 9,32% so với cùng kỳ năm trước, đạt 24% so với kế hoạch; giải quyết việc làm mới cho 155 lao động, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước.

## **VI/ Nông - lâm nghiệp - Thủy sản**

*Thời tiết từ giữa tháng 2 đến nay trên địa bàn tỉnh nhiệt độ trung bình dưới 20 độ C rất thuận lợi cho việc sản xuất vụ chiêm xuân được đúng kế hoạch. Trong tháng đã xuất hiện một số trận mưa tạo điều kiện để cây cối đâm trồi, nảy lộc. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo Quyết định số 272/UBND-NNTN ngày 03/3/2020 của Ủy ban nhân tỉnh Hòa Bình nhằm phát huy thế mạnh của đất và đạt được hiệu quả cao nhất trong sản xuất.*

### **1. Sản xuất nông nghiệp**

#### **a. Cây hàng năm**

*Cây lúa:* Diện tích gieo trồng vụ đông xuân tháng 3 ước đạt 4.311 ha so với cùng kỳ năm trước bằng 69%; lũy kế từ đầu năm gieo trồng đạt 16.199 ha so với cùng kỳ bằng 98,33%. Trong dịp tết Nguyên Đán nhiệt độ xuống thấp, dao động từ 14 – 22 °C, đầu tháng 3 thời tiết ấm dần lên nên các địa phương đang tích cực đẩy nhanh tiến độ gieo trồng đảm bảo khung thời vụ tốt nhất nên diện tích cấy còn ít so với cùng kỳ năm ngoài.

*Cây ngô :* Tháng 3, toàn tỉnh trồng được 7.689 ha, lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 14.682 ha. So với cùng kỳ năm trước diện tích gieo trồng trong tháng bằng 100,14%, diện tích gieo trồng lũy kế bằng 96,10%.

*Cây mía:* Tháng 3, toàn tỉnh trồng được 1.635 ha mía, lũy kế từ đầu năm đạt 3.710 ha; so với cùng kỳ tháng 3 năm trước bằng 100,31%, lũy kế bằng 100,76%.

Nhìn chung, các cây trồng đều chậm tiến độ so với cùng kỳ năm ngoài. Nguyên nhân là do ảnh hưởng của thời tiết rét kéo dài tuy nhiên đến nay thời tiết đã ấm dần lên bà con các địa phương đang đẩy nhanh tiến độ gieo trồng và được



sự quan tâm đôn đốc của các cấp chính quyền cũng giúp quá trình sản xuất nông nghiệp sớm hoàn thành đúng khung thời vụ.

### **b. Cây lâu năm**

Hiện nay, tình hình gieo trồng các loại cây lâu năm vẫn đang trong quá trình chuẩn bị cây giống và vườn trồng. Diện tích một số cây lâu năm trồng chủ yếu: Chuối 1.007,62 ha, cam 3.877,9 ha, bưởi 5.128,54 ha, nhãn 959,96 ha. So với cùng kỳ năm trước diện tích chuối bằng 100,25%, cam bằng 98,38%, bưởi bằng 100,32%, nhãn bằng 100,95%. Sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng trên địa bàn tỉnh theo hướng phát triển những cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao đã làm thay đổi diện tích của các loại cây, diện tích tăng chủ yếu là chuối và cây bưởi chiếm phần lớn.

Tính đến nay các địa phương đã thu hoạch hết bưởi, riêng trong quý I/2023 sản lượng bưởi thu hoạch đạt 17.135 tấn so với cùng kỳ năm trước bằng 107,94%; sản lượng cam thu hoạch đạt 18.698 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 105,76%; Sản lượng chuối thu hoạch đạt 5.800 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 108,35%.

### **c. Chăn nuôi**

*Số lượng đầu đàn gia súc, gia cầm:* Tổng đàn trâu hiện nay là 113.508 con, so với cùng kỳ năm trước tổng đàn trâu bằng 101,12%; tổng đàn bò hiện nay là 89.560 con, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,46%; tổng đàn lợn hiện nay là 461.770 con, so với cùng kỳ năm trước bằng 104,24%; tổng đàn gia cầm hiện nay là 8.799 nghìn con, So với cùng kỳ năm trước bằng 104,94%.

*Sản lượng thịt hơi xuất chuồng:* Trong tháng 3/2023 trâu xuất chuồng đạt 344,3 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,26%, tính lũy kế từ đầu năm đạt 1.050 tấn bằng 102,27% so với cùng kỳ năm trước; bò xuất chuồng đạt 285,3 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,66%; lũy kế từ đầu năm đạt 850,3 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,66%; lợn hơi xuất chuồng đạt 5.749 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 104,55%; lũy kế từ đầu năm đạt 17.487 tấn, so với lũy kế cùng kỳ năm trước 104,72%.

Sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng trong tháng 3/2023 đạt 2.545 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 103,54%; lũy kế từ đầu năm sản lượng gia cầm xuất chuồng đạt 7.798,7 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 105,79%.

Sản lượng chăn nuôi gia cầm kỳ này tăng so với cùng kỳ trước, nguyên nhân là do sự tăng về quy mô chăn nuôi của nhiều hộ dân, mô hình chăn nuôi gia trại đang được phát triển tại các địa phương làm cho tổng đầu con gia cầm tăng kéo theo đó sản lượng xuất chuồng cũng tăng.

## **2. Sản xuất lâm nghiệp**

*Trồng rừng:* Tính đến ngày 15/3/2023 toàn tỉnh trồng được 1.380 ha rừng được trồng mới, so với cùng kỳ năm trước bằng 104,55%. Số cây phân tán trồng được 235 nghìn cây so với cùng kỳ năm trước bằng 105,38%.



Khai thác lâm sản: Trong tháng, tổng sản lượng gỗ khai thác đạt 24.399 m<sup>3</sup>, lũy kế từ đầu năm đạt 74.600 m<sup>3</sup>; so với cùng kỳ tháng 3/2022 bằng 104,98%, lũy kế bằng 104,92%; Sản lượng củi khai thác ước đạt 16.570 ste, lũy kế đạt 52.000 ste; so với cùng kỳ tháng 3/2022 bằng 102,47%, lũy kế bằng 103,77%.

*Thiệt hại rừng:* Từ đầu năm đến nay trên địa bàn không xảy ra cháy rừng. Công tác kiểm tra của lực lượng phòng chống cháy rừng được thực hiện tốt hạn chế tình trạng cháy rừng xảy ra.

### **3. Thủy sản**

Tổng sản lượng thủy sản 3 tháng đầu năm 2023 đạt 2.282,7 tấn, trong đó cá đạt 2.209 tấn (chiếm 96,7% tổng sản lượng thủy sản), còn lại là tôm và các thủy sản khác chiếm một phần nhỏ; so với cùng kỳ năm trước bằng 105,49%, tổng sản lượng thủy sản tăng lên chủ yếu do thu hoạch của cá lồng.

## **VII/ Công nghiệp**

*Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I/2023 tăng 0,64% so với quý IV/2022; tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:*

Ngành công nghiệp khai khoáng giảm 43,1% so với quý trước; so với cùng kỳ năm trước tăng 3,57%. Nguyên nhân: Ngành công nghiệp khai khoáng của tỉnh Hoà Bình chủ yếu là khai thác đá, sản phẩm đá phần lớn dùng trong xây dựng và làm nguyên liệu đầu vào để sản xuất xi măng, các tháng đầu năm còn đang trong mùa lễ hội, hoạt động xây dựng giảm so với các tháng cuối năm, vì vậy chỉ số sản xuất hoạt động này giảm sâu so với quý trước.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với quý trước giảm 5,56%, so với cùng kỳ năm trước giảm 3,45%. Nguyên nhân làm cho chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm so với quý trước và cùng kỳ năm ngoái: Tháng 01/2023 trùng vào tết Nguyên đán, thời gian hoạt động sản xuất kinh doanh bị gián đoạn, sang tháng 02/2023 sau kỳ nghỉ tết đại bộ phận các cơ sở công nghiệp chế biến, chế tạo đã ổn định hoạt động, song còn một số doanh nghiệp có số ngày nghỉ tết dài hơn so với quy định, và số lượng lao động giảm so với trước tết. Ngoài ra trong quý I/2023 ngành công nghiệp sản xuất xi măng trên địa bàn tỉnh có 03 đơn vị, thì có 01 đơn vị đang ngừng hoạt động do hỏng dây chuyền sản xuất xi măng; ngành công nghiệp may nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất khan hiếm.

Ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện quý I/2023 so với quý trước tăng 10,18%, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,47%. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp của tỉnh Hoà Bình ảnh hưởng lớn từ ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện. Kết quả dự kiến sản lượng điện sản xuất trên địa bàn tỉnh Hoà Bình là 1.733 triệu Kwh điện, so với quý trước tăng 169 triệu Kwh điện (tăng 10,81%); so cùng kỳ năm trước tăng 58 triệu Kwh điện (tăng 3,43%).

Ngành công nghiệp cung cấp nước sạch và xử lý rác thải quý I/2023 so với quý trước giảm 11,25%; so với cùng kỳ năm trước tăng 12,32%. Nguyên nhân: Sản lượng nước tiêu thụ trong quý của Công ty cổ phần đầu tư Nước sạch sông



Đà, đơn vị cấp nước sạch cho sinh hoạt kinh doanh trên địa bàn phía Tây Hà Nội giảm, do phần lớn những đối tượng sử dụng nước sạch như học sinh, sinh viên, người lao động ngoài tỉnh tạm trú ở Hà Nội về quê nghỉ tết Nguyên đán. Kết quả sản lượng nước sạch của tỉnh tiêu thụ dự kiến trong quý là 30.252 nghìn m<sup>3</sup>, so với quý trước giảm 3.968 nghìn m<sup>3</sup> (giảm 11,6%); tuy nhiên nhu cầu tiêu dùng nước sinh hoạt của người dân tăng vì vậy so với cùng kỳ năm trước tăng 3.442 nghìn m<sup>3</sup> (tăng 12,84%).

### **VIII/ Vận tải, thương mại - dịch vụ**

*Sau hai năm đại dịch Covid bùng phát, nền kinh tế cơ bản đã được phục hồi. Quý I/2023 hoạt động vận tải, thương mại, dịch vụ trên địa bàn diễn ra khá sôi động, là quý có ngày lễ lớn, tết cổ truyền Quý Mão, ngày lễ 8/3 kéo theo các dịch vụ như: Ăn uống, lễ cưới hỏi, lễ hội, vận tải, du lịch, khách sạn... tăng so với cùng kỳ năm trước và so với quý trước. Cụ thể:*

#### **1. Vận Tải**

Doanh thu hoạt động vận tải trên địa bàn tính tháng 3 năm 2023 ước đạt 104,3 tỷ đồng, giảm 12,7% so với tháng trước, tăng 24,11% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 43,3 tỷ đồng, giảm 11,32% so với tháng trước, tăng 25,71% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 47,5 tỷ đồng, giảm 18,43% so với tháng trước, tăng 24,93% so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động vận tải quý I năm 2023 ước đạt 352,3 tỷ đồng, tăng 45,03% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 142,4 tỷ đồng, tăng 47,44% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 169,3 tỷ đồng, tăng 50,27% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân ngành vận tải tăng hơn so với tháng trước và cùng kỳ là do sau dịp tết cổ truyền người dân đi lễ hội, du xuân vẫn diễn ra bình thường. Mặt khác, lượng học sinh, sinh viên, lực lượng lao động quay trở lại thành phố để học tập cũng như tìm kiếm việc làm.

#### **2. Thương Mại - Dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 3 năm 2023 ước đạt 906,1 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 0,66%; so với cùng kỳ năm trước tăng 25,6%. Một số nhóm hàng hóa tiêu thụ trong tháng 3/2023 dự báo tăng so với tháng trước: Hàng may tăng 8,06%; Vật phẩm, văn hóa, giáo dục ước đạt 10,6 tỷ đồng tăng 6,51%; Gỗ và vật liệu xây dựng tăng 10,36%; Ôtô con tăng 33,23%... Quý I/2023 tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 2.871,6 tỷ đồng, tăng 41,4% so với cùng kỳ.

Doanh thu bán buôn hàng hóa trên địa bàn tính tháng 3/2023 ước đạt 1.978,8 tỷ đồng, tăng 3,19 % so với tháng trước và tăng 16,77% so với cùng kỳ. Dự tính 3 tháng đầu năm 2023 doanh thu bán buôn đạt 5.840,5 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 17,84%.

Doanh thu thuần dịch vụ lưu trú tháng 3/2023 ước đạt 32,4 tỷ đồng, tăng 1,53% so với tháng trước và tăng 2,22 lần so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu



dịch vụ lưu trú quý I/2023 ước đạt 94,52 tỷ đồng, tăng 2,5 lần so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu thuần dịch vụ ăn uống tháng 3/2023 ước đạt 145,77 tỷ đồng, tăng 3,57% so với tháng trước và tăng 34,48% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu dịch vụ ăn uống quý I/2023 ước đạt 422,3 tỷ đồng, tăng 24,18 % so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác thực hiện tháng 3/2023 ước đạt 285,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước tăng 18,86%. Dự tính 3 tháng đầu năm 2023 ước đạt 811,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước 10,55%.

## **IX/ Một số vấn đề Xã hội:**

### **1. Dân số, lao động, việc làm và đời sống dân cư**

Dân số trung bình chính thức năm 2022 là 875.379 người, dân số nữ chiếm 49,66%, dân số nam 50,34%; thành thị 25,43%, nông thôn 74,57%.

Quý I/2023 lực lượng lao động trên địa bàn tỉnh Hòa Bình ước tính có 502.830 người (chiếm 57,41% tổng dân số của tỉnh), so với quý I/2022 tăng 3,6%. Trong đó: Lực lượng lao động khu vực thành thị chiếm 21 %, khu vực nông thôn chiếm 79%, lực lượng lao động nam chiếm 52,1%, nữ chiếm 47,9%.

*Lao động việc làm:* Công tác giải quyết việc làm luôn được quan tâm trú trọng, trong quý I/2023 trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Hòa Bình đã tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm trong buổi lễ khai hạ dân tộc Mường Hoà Bình tổ chức tại huyện Tân Lạc với tổng số lao động được tư vấn giới thiệu việc làm là 600 lao động. Bên cạnh đó thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động: Số người nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp 323 người, số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp 361 người, số người tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp 16 người, số người tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp 40 người, số người bị hủy quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp 07 người, số người chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp 753 người, số người được tư vấn, giới thiệu việc làm 447 người, số tiền chi trả trợ cấp thất nghiệp 5.509 triệu đồng.

*Công tác đảm bảo an sinh xã hội và đời sống dân cư:* Đời sống các tầng lớp dân cư trong địa bàn tỉnh 3/2023 được quan tâm thực hiện và đạt nhiều kết quả khá; công tác hỗ trợ, thăm hỏi tặng quà cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, đồng bào sinh sống tại các xã vùng khó khăn.

Công tác hỗ trợ, thăm hỏi tặng quà cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, đồng bào sinh sống tại các xã vùng khó khăn... trong quý I/2023 được các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tốt đảm bảo mọi người, mọi nhà đón Tết an vui. Trong dịp tết Nguyên Đán bằng hình thức thăm hỏi, tặng quà người có công và gia đình chính sách với tổng số quà tặng người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng là 23.867 xuất với kinh phí là 5,9 tỷ đồng (trong đó, quà của Chủ tịch nước là 10.361 xuất, bằng 3,17 tỷ đồng; 13.506 xuất quà của Chủ tịch UBND tỉnh, bằng 2,74 tỷ đồng).



Quà tặng quà Bà mẹ Việt Nam anh hùng, các thương binh nặng tại các Trung tâm ngoài tỉnh có thương binh nặng tỉnh Hòa Bình điều dưỡng tại Trung tâm: Tặng quà Bà mẹ Việt Nam anh hùng là 03 xuất quà 3 triệu đồng; Thăm các Trung tâm thương binh nặng các tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Phú Thọ và Trung tâm Điều dưỡng Người có công Kim Bôi là 04 xuất 20 triệu đồng.

*Công tác bảo trợ xã hội:* Thực hiện chi trả kịp thời trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo đúng quy định hiện hành. Phối hợp Sở Tài chính tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 3385/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 để hỗ trợ cho hộ nghèo đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 với mức hỗ trợ hộ nghèo 500.000 đồng/hộ, tổng kinh phí hỗ trợ là 13,5 tỷ đồng (tương đương 27.091 hộ).

## **2. Hoạt động Văn hóa, thể thao và du lịch:**

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nhất là các hoạt động, chương trình mừng Đảng – mừng Xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn và phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước, địa phương như Chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930 – 03/2/2023). Các đội văn nghệ tuyên truyền cơ sở, các câu lạc bộ văn hóa ngày càng được nâng cao về chất lượng đã góp phần đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện.

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm. Đã xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh cho 02 di tích; trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch 02 hồ sơ công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia; lập hồ sơ khoa học cho 04 di tích tại các huyện Lạc Thủy và Lương Sơn; tiếp tục triển khai lập hồ sơ Mo Mường đệ trình UNESCO ghi danh vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể bảo vệ khẩn cấp. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại Bảo tàng tỉnh, tái hiện một số phong tục, tập quán đón Tết truyền thống. Duy trì các phòng trưng bày di sản “Văn hóa Hòa Bình” phục vụ nhân dân và du khách tham quan, tìm hiểu. Tổ chức thành công Lễ hội Khai hạ dân tộc Mường cấp tỉnh tại huyện Tân Lạc năm 2023.

Các địa phương tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; tổ chức các hoạt động thi đấu, giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian, môn thể thao dân tộc “Mừng Đảng – Mừng Xuân” đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Tổ chức thành công các hoạt động thể dục thể thao Chương trình “Tết nhân ái” năm 2023 tại huyện Đà Bắc, Giải Bóng chuyền Cúp Khai hạ dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình năm 2023, Giải Kéo co, Tung còn năm 2023, Giải Bắn nỏ, Kéo co, Đẩy gậy Trẻ - Vô địch tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức các trận thi đấu sân nhà của Câu lạc bộ Bóng đá Hòa Bình tại giải Bóng đá chuyên nghiệp Quốc gia năm 2023.

## **3. Giáo dục**

Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, trường học tập trung triển khai thực hiện nhiều hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và thực



hiện đúng chương trình dạy và học theo kế hoạch năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Triển khai xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn tập cho học sinh cấp trung học cơ sở và ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông cho học sinh lớp 12; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 cho các trường học trên địa bàn các huyện, thành phố; tổ chức tập huấn, giới thiệu và lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; hướng dẫn triển khai dạy môn Giáo dục địa phương lớp 7, lớp 10 năm học 2022-2023, đồng thời thực hiện biên soạn tài liệu Giáo dục địa phương cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông cho năm học 2023-2024; hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông; tổ chức và tham gia các kỳ thi, hội thi của ngành, qua đó chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục khẳng định và có chuyển biến tích cực, chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cơ sở từng bước được nâng cao.

#### **4. Y tế**

Các hoạt động khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được duy trì và thực hiện tốt; tổ chức trực 24/24 đảm bảo khám, cấp cứu trong dịp tết Nguyên đán. Các cơ sở y tế, bệnh viện luôn thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19; tổ chức thực hiện các quy trình về sàng lọc, phân loại, phân luồng, phân tuyến, giám sát phòng, chống dịch bệnh hiệu quả đối với người bệnh và người nhà người bệnh đến khám, tư vấn, điều trị; thực hiện nhiệm vụ kép đảm bảo an toàn cho bệnh viện, phòng chống dịch trong giai đoạn bình thường mới và khám, chữa bệnh tốt.

Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai tích cực. Chủ động giám sát các bệnh truyền nhiễm gây dịch trên địa bàn; tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo quốc gia, Chính phủ, Bộ Y tế, kịp thời phát hiện sớm, cách ly và xử lý kịp thời các trường hợp nghi nhiễm Covid-19. Tính đến ngày 13/02/2023, toàn tỉnh ghi nhận 05 ca bệnh dương tính Covid-19, không có ca bệnh tử vong; đối với các bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm như cúm A (H7N9, H5N1,...), tính đến nay toàn tỉnh không ghi nhận bất kỳ trường hợp nghi ngờ, mắc nào; các bệnh truyền nhiễm thông thường khác không có sự gia tăng đột biến.

#### **5. Đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn**

*Bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ:* Theo số liệu từ Công an tỉnh Hòa Bình, trong tháng báo cáo đã phát hiện 09 vụ vi phạm môi trường so với tháng trước tăng 06 vụ; xử lý 02 vụ với tổng số tiền 68 triệu đồng. Lũy kế đến tháng báo cáo, 20 vụ so với cùng kỳ năm trước giảm 46 vụ, xử lý 15 vụ, với 271 triệu đồng. Tháng 3/2023 trên địa bàn tỉnh có 01 vụ cháy nổ, Lũy kế 3 tháng đầu năm xảy ra 03 vụ thiệt hại 780 triệu đồng.

*Tai nạn giao thông:* Theo báo cáo sơ bộ (từ 15/2/2023 đến 15/3/2023), trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đã xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông, làm chết 01 người và làm bị thương 04 người, lũy kế đến giữa tháng 3 xảy ra 19 vụ tai nạn giao thông, làm chết 14 người và làm bị thương 18 người.



## X/ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

1. Tập trung hoàn thành công tác lập Quy hoạch tỉnh Hòa Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thực hiện đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2. Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Bộ chỉ số DDCI để đánh giá năng lực của chính quyền cấp huyện và các sở, ngành của tỉnh.

3. Tập trung tháo gỡ khó khăn thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, công tác quản lý thị trường tạo điều kiện thúc đẩy thương mại nội địa và xuất khẩu. Duy trì và nâng cao hiệu quả việc tổ chức các hoạt động kết nối giao thương cho doanh nghiệp; vận động doanh nghiệp tích cực tham gia các chương trình, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Theo dõi sát diễn biến cung cầu hàng hóa, dịch vụ, tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp đối với các mặt hàng thiết yếu của nhân dân để có biện pháp có thể đảm bảo đủ lượng hàng hoá đáp ứng nhu cầu.

5. Tăng cường quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, đảm bảo giải ngân hết nguồn vốn đầu tư công được giao năm 2023; khẩn trương hoàn thành công tác phân giao chi tiết kế hoạch vốn nguồn vốn ngân sách trung ương 2023 ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ giao giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 (đối với CTMTQG) và kế hoạch vốn thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được thông qua.

### Nơi nhận:

- Vụ TH – TCTK;
- VP Tỉnh uỷ;
- VP UBND Tỉnh;
- Các ngành liên quan;
- Lãnh đạo Cục TK;
- Lưu: VT, TKTH.



**Trần Văn Thạch**